

CHÍNH PHỦ - HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 348/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

**Tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản
chất lượng, an toàn góp phần tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe
nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030**

Trong thời gian qua, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) luôn được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tỉnh, thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, cả hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương tổ chức thực hiện, tạo sự chuyển biến rõ nét, tích cực trên tất cả các lĩnh vực. Nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của việc sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm an toàn trong bảo vệ sức khỏe nhân dân từng bước được nâng lên; ý thức chấp hành pháp luật, thực hành đúng về ATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm có sự thay đổi tích cực. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP được tăng cường, góp phần kiểm soát các nguy cơ mất ATTP.

Những kết quả trên có sự đóng góp quan trọng từ việc triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp số 01/CTPH/CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 13 tháng 10 năm 2021 giữa Chính phủ với Hội Nông dân Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về “Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025” (Chương trình phối hợp số 01), qua đó phát huy vai trò nòng cốt của các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, hỗ trợ hội viên và người dân thực hiện các quy định về ATTP ngay từ cơ sở.

Tuy nhiên, trên thực tế vấn đề ATTP vẫn diễn biến phức tạp, tình trạng ngộ độc thực phẩm còn xảy ra tại nhiều địa phương, vẫn còn hiện tượng thực phẩm kém chất lượng, sử dụng hóa chất cấm, giả mạo nhãn mác, không rõ nguồn gốc xuất xứ trên thị trường. Đánh giá tổng kết triển khai Chương trình phối hợp số 01 cũng cho thấy một số tồn tại, hạn chế như: Việc tuyên truyền, vận động chưa thực sự rộng khắp, hiệu quả chưa đồng đều; việc vận động áp dụng các quy trình, tiêu chuẩn chất lượng, nhân rộng mô hình sản xuất an toàn, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và các mô hình mới còn gặp nhiều khó khăn, nhất là về nguồn lực và cơ chế thực hiện; công tác giám sát ATTP ở cơ sở còn gặp hạn chế, chủ yếu mang tính lồng ghép, lực lượng tham gia giám sát phần lớn kiêm nhiệm, kỹ năng và công cụ giám sát chưa đồng bộ; Việc theo dõi, phát hiện, phản ánh và kiến nghị xử lý vi phạm ở một số nơi chưa kịp thời; Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ với các cơ quan liên quan có nơi chưa chặt chẽ.

Trong bối cảnh đó, nhằm quán triệt sâu sắc mục tiêu, quan điểm xây dựng một nước Việt Nam khỏe mạnh tại Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; đồng thời để phát huy những kết quả đạt được và khắc phục các tồn tại, hạn chế của Chương trình phối hợp số 01 giai đoạn 2021 - 2025 và đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, giám sát nâng cao nhận thức cho người dân về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn trong tình hình mới, Chính phủ, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam thống nhất triển khai Chương trình phối hợp “Tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn góp phần tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030” (sau đây gọi tắt là *Chương trình phối hợp*).

I. MỤC ĐÍCH

1. Nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn. Lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng tinh thần trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Phòng ngừa, ngăn chặn, lên án các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm để không sử dụng nguyên liệu, sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm vào sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

3. Vận động, hướng dẫn nông dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản áp dụng các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng, ATTP; nhân rộng các mô hình sản xuất nông sản an toàn, sản xuất liên kết với chế biến, bảo quản và tiêu thụ theo chuỗi ngành hàng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh, nông nghiệp bền vững.

4. Tiếp tục phát huy, thể hiện vai trò nòng cốt các cấp Hội và hội viên Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong tuyên truyền, vận động và giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm; đồng thời tiếp tục nâng cao hiệu quả phối hợp công tác giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát ATTP từ cơ sở.

5. Kịp thời phát hiện, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn; đấu tranh, lên án các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm; xóa bỏ hiện tượng phân biệt sản xuất để tiêu dùng và sản xuất để kinh doanh.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

1. 100% cán bộ phụ trách công tác an toàn thực phẩm của Hội Nông dân Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam từ trung ương đến địa phương được tập huấn, cập nhật kiến thức về đảm bảo an toàn thực phẩm; kỹ năng tuyên truyền, vận động, giám sát và hướng dẫn hội viên, người dân tuân thủ pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm.

2. 100% hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở nhỏ lẻ sản xuất, kinh doanh, chế biến nông lâm thủy sản có thành viên là hội viên của Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được tuyên truyền, tập huấn và ký cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm.

3. 100% Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh có hội viên áp dụng và nhân rộng mô hình sản xuất nông lâm thủy sản an toàn có ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, nông nghiệp xanh, giảm phát thải phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

4. Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam triển khai thực hiện phong trào “Giám sát cộng đồng” về an toàn thực phẩm nhằm giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm; kịp thời thông tin, phản ánh đến cơ quan chức năng để xử lý, ngăn chặn sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường và đến tay người tiêu dùng. Mỗi Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, phường, đặc khu duy trì ít nhất một mô hình “giám sát cộng đồng”.

5. 100% các tỉnh, thành phố ký kết Chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân và Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh về tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn góp phần tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030.

III. ĐỐI TƯỢNG

1. Các cấp Hội và cán bộ, hội viên Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

2. Các tổ chức, cá nhân (bao gồm nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cơ sở, doanh nghiệp) sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh nông lâm thủy sản.

IV. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan, hướng dẫn tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản tuân thủ quy định của pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm; chú trọng vận động nhân dân sản xuất an toàn từ khâu trồng

trọt, đặc biệt là việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn; lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng tinh thần trách nhiệm và đạo đức của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, không phân biệt sản xuất để tiêu dùng hay để kinh doanh. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức cho người tiêu dùng về an toàn thực phẩm.

2. Tăng cường giám sát cộng đồng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, chú trọng các cơ sở nhỏ lẻ để phòng ngừa, ngăn chặn, lên án các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm; không đưa sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm ra thị trường.

3. Vận động, hướng dẫn và hỗ trợ các hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở nhỏ lẻ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản áp dụng các quy trình, tiêu chuẩn chất lượng và ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn; chú trọng xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất an toàn; chủ động kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn; đồng thời tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh, nông nghiệp bền vững.

4. Triển khai phong trào “Giám sát cộng đồng” về an toàn thực phẩm; phát huy vai trò của các cấp Hội, hội viên và cộng đồng trong giám sát hoạt động sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm, nông lâm thủy sản; chú trọng giám sát tại các địa bàn có nguy cơ cao về mất ATTP như: các thành phố lớn, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đông dân cư, chợ truyền thống, cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố và bếp ăn tập thể, trường học...

5. Hỗ trợ cho các cấp Hội và hội viên Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cập nhật, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn; tham gia đề xuất chính sách về an toàn thực phẩm.

6. Ban hành hướng dẫn cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương với các cấp hội và tổ chức triển khai hiệu quả, phù hợp giữa các cấp Hội trong tuyên truyền, vận động và giám sát việc bảo đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở.

7. Phát hiện, kịp thời biểu dương, tôn vinh những điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; đấu tranh, lên án các hành vi, các trường hợp sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản thực phẩm không an toàn, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm, đảm bảo không để sản phẩm mất an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường và đến tay người tiêu dùng.

V. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Bộ Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối triển khai Chương trình phối hợp và chịu trách nhiệm thực hiện:

a) Chủ trì, tham mưu giúp Chính phủ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai các nội dung được phân công trong Chương trình phối hợp.

b) Chủ trì biên soạn, cập nhật tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; tài liệu hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm về mô hình, quy trình, tiêu chuẩn chất lượng, nhân rộng mô hình sản xuất nông lâm thủy sản an toàn có ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp xanh, giảm phát thải,...

c) Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức tập huấn, giám sát, hỗ trợ chuyên môn về chất lượng, an toàn thực phẩm cho các cấp Hội; tổ chức sơ, tổng kết Chương trình phối hợp.

d) Phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thông tin, truyền thông kịp thời về sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn và tình hình, kết quả triển khai Chương trình phối hợp.

đ) Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường/Sở An toàn thực phẩm phối hợp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công trong Chương trình phối hợp.

2. Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

a) Chủ trì xây dựng và thực hiện kế hoạch giai đoạn, hàng năm triển khai Chương trình phối hợp của Hội.

b) Chủ trì tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, hội viên, nông dân các kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

c) Kế thừa và phát huy các mô hình hay, cách làm sáng tạo, kết quả tích cực của các Hội trong Chương trình phối hợp giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng các mô hình sản xuất nông lâm thủy sản tiên tiến, an toàn có ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, nông nghiệp xanh, giảm phát thải.

d) Tiếp tục tuyên truyền, vận động hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ nông lâm thủy sản do hội viên tham gia quản lý, được Hội hỗ trợ thành lập ký cam kết tuân thủ quy định về sản xuất thực phẩm an toàn; loại trừ hoàn toàn hiện tượng phân biệt sản xuất để tiêu dùng với để kinh doanh, sản xuất để xuất khẩu với sản xuất để tiêu thụ nội địa. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức cho người tiêu dùng về an toàn thực phẩm bằng nhiều hình thức đổi mới, sáng tạo trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ.

đ) Hướng dẫn, tập huấn cho hội viên sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản áp dụng mô hình, quy trình, tiêu chuẩn chất lượng; chia sẻ, nhân rộng mô hình sản xuất nông lâm thủy sản tiên tiến, an toàn có ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, nông nghiệp xanh, giảm phát thải. Có các mô hình mang bản sắc, thương hiệu riêng của Hội để chia sẻ, lan tỏa và nhân rộng.

e) Hội Nông dân, Hội Phụ nữ phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương tổ chức phong trào “Giám sát cộng đồng” trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, chú trọng giám sát các cơ sở chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh để phòng ngừa, ngăn chặn, lên án các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm để không đưa sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm đến người tiêu dùng và ra thị trường.

g) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp Hội ở địa phương trong việc ký kết chương trình phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổ chức triển khai nội dung Chương trình phối hợp, Kế hoạch triển khai hàng năm; kịp thời tuyên truyền và đề xuất tuyên dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh và giám sát nông lâm thủy sản an toàn; phát hiện và lên án các trường hợp sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông lâm thủy sản thực phẩm không an toàn.

3. Bộ Tài chính

Cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị có liên quan để thực hiện Chương trình phối hợp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở..., phối hợp các cơ quan báo chí, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các bộ, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm, trong đó cần tập trung thông tin về cơ chế, chính sách, các mô hình hay, kinh nghiệm tốt, các kết quả tích cực trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

5. Các Bộ: Y tế, Công Thương, Công an, Khoa học và Công nghệ, theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, tích cực phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong việc tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp. Chú trọng kiểm soát chất lượng, ATTP theo chuỗi từ trồng trọt, chế biến, bảo quản, đặc biệt tại các khâu lưu thông, phân phối, nhất là tại siêu thị, chợ truyền thống.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Ký kết Chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân và Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh về tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn góp phần tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030.

b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp trong tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp trên địa bàn.

c) Bố trí đầy đủ kinh phí và tạo điều kiện để Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh thực hiện nội dung Chương trình phối hợp này đến cấp xã và khu dân cư.

VI. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Chương trình phối hợp được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; kết hợp các nguồn lực xã hội hóa và lồng ghép các đề án, chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ vào Chương trình phối hợp, các bộ, ngành, địa phương, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các cơ quan có liên quan theo nhiệm vụ được giao xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán kinh phí của cơ quan, tổ chức để gửi Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO

1. Định kỳ hàng năm, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình phối hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Các bên thường xuyên cập nhật thông tin, kết quả thực hiện Chương trình phối hợp, kịp thời trao đổi, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình phối hợp.

3. Kết thúc Chương trình phối hợp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các cơ quan liên quan đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
CHỦ TỊCH

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
CHỦ TỊCH

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ MÔI TRƯỜNG



Lê Thị Thủy



Lương Quốc Đoàn



Trịnh Việt Hùng

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục: NN, KTTH, QHĐP, CTTCP;
- Lưu: VT, KGVX (2). Q

12